

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2018/HS-ST

Ngày 19-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuệ;

Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phương Ngọc Thuyên;

Ông Nguyễn Văn Chung;

Ông Mã Văn Đầu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Ảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2018/QĐXXST-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Nghiêm Vũ Q, sinh ngày 10/11/1960 tại huyện T3, tỉnh Thái Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường N, quận B, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Vũ C1 (Nghiêm Vũ K1) và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Cao Ngọc L1 và 02 con (con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1989); tiền án, tiền sự; không; nhân thân: Ngày 02/3/1985 bị Công an tỉnh Hoàng Liên Sơn bắt do Cường đoạt tài sản của công dân, ngày 21/9/1994 công an quận Đống Đa Hà Nội bắt do Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nghiêm Vũ Q: Bà Triệu Thị Kim L - Luật sư Văn phòng Luật sư Triệu L, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị hại:

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X. Địa chỉ: Thôn X1, xã X2, huyện G, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X:*

1. Ông Trịnh Văn T, sinh ngày 12/7/1967 (Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X). Trú tại: Thị trấn S, huyện S, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Lương Hoàng T2, sinh ngày 06/10/1972 (Phó giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X). Trú tại: Thôn X1, xã X2, huyện G, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Sầm Thị H, sinh ngày 03/9/1972. Trú tại: Thị trấn S, huyện S, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Bà Hoàng Thị V, sinh ngày 06/12/1975. Trú tại: Thôn X1, xã X2, huyện G, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Ông Trần Trung K, sinh ngày 10/11/1970. Trú tại: Phường T5, thành phố T6, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

4. Ông Phan Tôn C, sinh ngày 11/10/1971. Trú tại: Phường N2 quận B2, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Kế Q2, sinh ngày 30/11/1988. Trú tại: Phường N3, quận B, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 cùng kinh doanh xe mô tô với nhau từ năm 2008. Đến năm 2009 thì Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 tách nhau ra không làm cùng nhau nữa. Trong quá trình kinh doanh, cả hai có nhận mua phụ tùng xe mô tô của Trần Trung K.

Khoảng tháng 5/2017, Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 có nhu cầu và đặt vấn đề với Trần Trung K nhờ Trần Trung K liên hệ để mở đại lý Head Honda tại huyện X, tỉnh Lạng Sơn. Do quen biết với Phan Tôn C trước đây có kinh doanh bán hàng xe máy Honda tại Hà Nội nên Trần Trung K liên lạc với Phan Tôn C để hỏi thì Phan Tôn C nói là có mối làm được. Trần Trung K hỏi Phan Tôn C nếu làm thì chi phí hết bao nhiêu tiền thì Phan Tôn C nói là hết 1.500.000.000 đồng. Sau đó Trần Trung K hỏi về cách thức thì Phan Tôn C nói đặt trước 200.000.000 đồng; sau khi xong việc mở đại lý Head Honda thì mới thanh toán hết số tiền còn lại. Trần Trung K liên hệ với Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 và

nói nội dung như Phan Tôn C cung cấp. Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 đồng ý.

Sau khi thống nhất với Trần Trung K, Phan Tôn C liên hệ với Nghiêm Vũ Q, hỏi nhờ Nghiêm Vũ Q mở giúp đại lý Head Honda tại tỉnh Lạng Sơn. Lúc này Nghiêm Vũ Q không phải là nhân viên của công ty Honda Việt Nam, không được công ty Honda ủy nhiệm, cũng không có người quen hay có khả năng nhưng Nghiêm Vũ Q vẫn nhận lời mở đại lý Head Honda giúp cho Trần Trung K là người quen của Phan Tôn C.

Ngày 11/5/2017, Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 đến nhà Trần Trung K nhờ làm thủ tục và đưa Trần Trung K số tiền 200.000.000 đồng. Trần Trung K viết giấy biên nhận tiền và hẹn trong vòng 40-50 ngày sẽ hoàn tất thủ tục mở đại lý Head honda. Nhận tiền của Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 xong, Trần Trung K liên hệ với Phan Tôn C. Phan Tôn C cho Trần Trung K số điện thoại của Nghiêm Vũ Q và nói Nghiêm Vũ Q là người quen của mình, có khả năng giúp mở đại lý Head Honda. Sau đó Trần Trung K trực tiếp liên hệ với Nghiêm Vũ Q thì Nghiêm Vũ Q bảo Trần Trung K đến Hà Nội gặp để làm thủ tục. Trần Trung K đến Hà Nội gặp Nghiêm Vũ Q tại quán cà phê của Phan Tôn C. Tại đây, Nghiêm Vũ Q bảo Trần Trung K đặt tiền trước cho mình 200.000.000 đồng. Tuy nhiên, do vừa gặp Nghiêm Vũ Q nên Trần Trung K chưa tin tưởng mà yêu cầu Nghiêm Vũ Q cùng về nhà của Phan Tôn Chính. Tại nhà của Phan Tôn C, Nghiêm Vũ Q nói "Anh chỉ giúp chúng mày thôi, việc mở đại lý Head Honda phải hết 600.000.000 đồng, nếu đồng ý phải đặt tiền trước 200.000.000 đồng. Sau đó Trần Trung K có mặc cả với Nghiêm Vũ Q giảm bớt chỉ đưa 150.000.000 đồng. Nghiêm Vũ Q đồng ý. Trần Trung K đưa tiền cho Nghiêm Vũ Q có sự chứng kiến của Phan Tôn C. Nghiêm Vũ Q hứa trong tháng 6/2017 sẽ làm xong thủ tục nếu không sẽ trả lại tiền.

Để tạo niềm tin cho Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2, ngày 19/5/2017, Nghiêm Vũ Q sử dụng số điện thoại 09835060** nhắn tin cho Trịnh Văn T bảo Trịnh Văn T khi có người bên Công ty Honda gọi điện thoại cho thì cứ trả lời theo nội dung tin nhắn "*Thiện đã từng buôn bán xe mô tô hơn 10 năm tại huyện X1, tỉnh Lạng Sơn, rất tâm huyết với xe Honda Việt Nam sản xuất. Mỗi tháng trung bình bán được 200-300 chiếc xe. Xe Honda chiếm 60%, rất muốn hợp tác với Honda, nếu được chấp thuận, công ty sẽ chấp hành đầy đủ mọi quy định của Honda. Chúng tôi mong được cấp xe đến tận tay người tiêu dùng. Về mặt bằng và tài chính chúng tôi đã có sự chuẩn bị đầy đủ*". Sau đó, Nghiêm Vũ Q đi đến cửa hàng cầm đồ tại số 664 nơi Nguyễn Kế Q2. Nghiêm Vũ Q đã nhờ Nguyễn Kế Q2 gọi điện cho Trịnh Văn T nhưng lúc này Nguyễn Kế Q2 đang có khách nên Nghiêm Vũ Q xin một tờ giấy sau đó viết ra nội dung: "*Điện thoại: Anh T Công ty X ở X1, Lạng Sơn; cửa hàng có nhiều xe bán không? Có nhiều xe Honda không? Tôi ở Công ty Honda muốn kiểm tra Công ty anh và bàn có hợp tác được không? Hiện tại anh có mấy cửa hàng bán xe? Số lượng xe, mặt bằng xây dựng cửa hàng có sẵn chưa, diện tích, chiều dài, rộng? Xe Honda Việt Nam bán ở X1 chiếm bao nhiêu % thị phần. Anh có đủ khả năng cạnh tranh không? Cảm ơn anh, hẹn gặp lại, chúc thành công*". Viết nội dung ra tờ giấy xong Nghiêm Vũ Q đưa cho

Nguyễn Kế Q2 và nhờ gọi điện cho Trịnh Văn T. Vì không biết mục đích của Nghiêm Vũ Q, nghĩ là Nghiêm Vũ Quân đang làm ở Công ty Honda nên Nguyễn Kế Q2 đã gọi điện cho Trịnh Văn T theo nội dung mà Nghiêm Vũ Q đã viết trên giấy.

Để nhờ Trần Trung K làm thủ tục mở đại lý Head Honda, Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 đã chuyển cho Trần Trung K tổng số tiền là 550.000.000 đồng, cụ thể các lần như sau:

Lần 1: Ngày 11/5/2017, Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 chuyển trực tiếp cho Trần Trung K số tiền 200.000.000 đồng tại nhà Trần Trung K.

Lần 2: Ngày 29/5/2017, Sầm Thị H (vợ của Trịnh Văn T) chuyển vào tài khoản 39810000172759 của Trần Trung K số tiền 100.000.000 đồng.

Lần 3: Ngày 31/5/2017, Hoàng Thị V (vợ của Lương Hoàng T2) chuyển vào số tài khoản 39810000172759 của Trần Trung K số tiền 100.000.000 đồng.

Lần 4: Ngày 02/6/2017, Hoàng Thị V (vợ của Lương Hoàng T2) chuyển vào số tài khoản 39810000172759 của Trần Trung K số tiền 150.000.000 đồng.

Trong số 550.000.000 đồng nhận từ Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2, Trần Trung K mới chuyển được cho Nghiêm Vũ Q số tiền 245.000.000 đồng; Trần Trung K còn giữ lại số tiền 305.000.000 đồng. Sau đó Trần Trung K và Nghiêm Vũ Q còn nhiều lần đến nhà Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2; Nghiêm Vũ Q lấy lý do phải chi thêm tiền để hoàn thiện thủ tục mở Đại lý Head Honda nhằm chiếm đoạt tiền của Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2, cụ thể các lần như sau:

Lần 1: Ngày 22/5/2017, Trần Trung K và Nghiêm Vũ Q yêu cầu Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 phải chuyển ngay số tiền 10.000 đô la Mỹ, tương đương số tiền 227.000.000 đồng. Sầm Thị H (vợ của Trịnh Văn T) đã chuyển 227.000.000 đồng vào tài khoản 12202051369** của Nghiêm Vũ Q.

Lần 2: Ngày 30/5/2017, Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 chuyển trực tiếp cho Nghiêm Vũ Q số tiền 90.000.000 đồng tại cửa hàng của Trịnh Văn T. Sau lần chuyển tiền này, giữa Nghiêm Vũ Q và Trịnh Văn T, Lương Hoàng T2 trực tiếp liên hệ với nhau không qua trung gian là Trần Trung K nữa.

Với việc đưa ra nhiều lý do khác nhau, Nghiêm Vũ Q tiếp tục yêu cầu Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 chuyển tiền thẳng cho Nghiêm Vũ Q, cụ thể các lần như sau:

Lần 1: Ngày 31/5/2017, Hoàng Thị V (vợ của Lương Hoàng T2) chuyển khoản số tiền 34.050.000 đồng vào tài khoản số 12202051369** của Nghiêm Vũ Q.

Lần 2: Ngày 05/6/2017, Sầm Thị H (vợ của Trịnh Văn T) chuyển khoản số tiền 285.000.000 đồng vào tài khoản số 12202051369** của Nghiêm Vũ Q.

Lần 3: Ngày 08/6/2017, Trịnh Văn T chuyển khoản số tiền 27.600.000 đồng vào tài khoản số 12202051369** của Nghiêm Vũ Q.

Lần 4: Ngày 19/6/2017, Hoàng Thị V (vợ của Lương Hoàng T2) chuyển khoản số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản số 12202051369** của Nghiêm Vũ Q.

Lần 5: Ngày 20/6/2017, Sầm Thị H (vợ của Trịnh Văn T) chuyển khoản số tiền 210.000.000 đồng vào tài khoản số 12202051369** của Nghiêm Vũ Q.

Lần 6: Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 đến nhà đưa trực tiếp cho Nghiêm Vũ Q 100.000.000 đồng.

Lần 7: Ngày 25/9/2017 Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 tiếp tục đưa cho Nghiêm Vũ Q 50.000.000 đồng.

Lần 8: Ngày 26/9/2017, Hoàng Thị V (vợ của Lương Hoàng T2) chuyển 80.000.000 đồng vào số tài khoản 12202051369** của Nghiêm Vũ Q.

Lần 9: Ngày 29/9/2017, Trịnh Văn T và vợ là Sầm Thị H chuyển tổng cộng số tiền là 100.000.000 đồng vào số tài khoản của Nghiêm Vũ Q (Sầm Thị H chuyển 50.000.000 đồng, Trịnh Văn T chuyển 50.000.000 đồng).

Tổng số tiền mà Nghiêm Vũ Q đã chiếm đoạt của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại X do ông Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 làm đại diện là 1.498.650.000 đồng (trong đó có 245.000.000 đồng do Trần Trung K chuyển cho Nghiêm Vũ Q). Toàn bộ số tiền do lừa đảo chiếm đoạt mà có, Nghiêm Vũ Q đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết, đến nay không có khả năng chi trả.

Đối với Trần Trung K là người giới thiệu giúp mở đại lý Head Honda cho Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 với mục đích nếu mở được Trần Trung K sẽ cắt tiền hoa hồng giới thiệu khách. Trần Trung K đã nhận tổng cộng số tiền là 550.000.000 đồng từ Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2; đã chuyển cho Nghiêm Vũ Q 245.000.000 đồng; giữ lại 305.000.000 đồng. Khi nhận thấy Nghiêm Vũ Q có dấu hiệu không mở được đại lý Head Honda như đã hứa, Trần Trung K đã đến Công ty Honda Việt Nam để trực tiếp xác minh và làm đơn trình báo Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội đồng thời trả lại toàn bộ số tiền 305.000.000 đồng.

Đối với Phan Tôn C: Do có quan hệ với cả Trần Trung K và Nghiêm Vũ Q nên khi được nhờ tìm người mở đại lý Head Honda giúp, Phan Tôn C đã giới thiệu Trần Trung K với Nghiêm Vũ Q vì nghĩ Nghiêm Vũ Q có thời gian làm việc tại công ty Honda nên có khả năng giúp mở Đại lý được. Phan Tôn C không biết Nghiêm Vũ Q đã lợi dụng việc đó để lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Đối với Nguyễn Kế Q2: Do nể nang và tin Nghiêm Vũ Q là người làm ở Công ty Honda nên khi Nghiêm Vũ Q nhờ, Nguyễn Kế Q2 đã gọi điện cho Trịnh Văn T nói là người của công ty Honda, Nguyễn Kế Q2 đã làm theo mà không biết mục đích, ý đồ của Nghiêm Vũ Q, cũng không nhằm lợi ích vật chất gì. Đến khi Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 đi xác minh thì Nguyễn Kế Q2 mới biết Nghiêm Vũ Q không có nghề nghiệp gì và bản thân đã bị Nghiêm Vũ Q lợi dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-P3 ngày 22/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nghiêm Vũ Q về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, xác định bị cáo Nghiêm Vũ Q đã có hành vi chiếm đoạt tổng số tiền 1.498.650.000 đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X do ông Trịnh Văn T và ông Lương Hoàng T2 làm đại diện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nghiêm Vũ Q phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nghiêm Vũ Q từ 13 năm đến 14 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng. Về hình phạt, Luật sư cho rằng bị tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; các bị hại cũng có lỗi vì đã chuyển tiền nhiều lần cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo phạm tội, ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Nghiêm Vũ C1 (Nghiêm Vũ K1) đã có nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương, hiện bị cáo đang thờ cúng ông nội là liệt sỹ Nghiêm Vũ L3, bị cáo tuổi đã cao nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức khởi điểm 12 năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo Nghiêm Vũ Q thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là do muốn có tiền ăn chơi và chi tiêu cá nhân, mặc dù không có khả năng làm thủ tục mở đại lý Head honda nhưng bị cáo đã lợi dụng lòng tin của ông Trịnh Văn T, Lương Hoàng T2 và những người có liên quan Trần Trung K, Phan Tôn C, Nguyễn Kế Q2 để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 1.498.650.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X ông Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 đề nghị xử lý nghiêm hành vi của bị cáo Nghiêm Vũ Q theo quy định của pháp luật đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền 1.498.650.000 đồng đã chiếm đoạt của công ty tách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X, mà không cần tách bạch cụ thể số tiền của hai người, vì số tiền bị chiếm đoạt là tài sản chung của Công ty.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nghiêm Vũ Q xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Từ tháng 5/2017 đến tháng 6/2017, bị cáo Nghiêm Vũ Q đã có hành vi lừa đảo, chiếm đoạt số tiền 1.498.650.000 đồng của công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X do ông Trịnh Văn T và Lương Hoàng T2 làm đại diện thông qua hình thức làm thủ tục mở Head Honda. Sau khi nhận tiền bị cáo đã không làm các thủ tục mở Head Honda như đã hứa mà sử dụng số tiền trên vào mục đích tiêu sài cá nhân. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nghiêm Vũ Q về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo hộ. Bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của người khác để dùng thủ đoạn gian dối, nhằm chiếm đoạt của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X số tiền 1.498.650.000 đồng. Hành vi của bị cáo là sự coi thường kỷ cương pháp luật, ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng, gây mất trật tự an ninh xã hội. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra. Để có hình phạt thỏa đáng, giúp bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt mau chóng trở lại cộng đồng làm người công dân tốt có ích cho xã hội, Tòa đánh giá như sau:

[4] Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo Nghiêm Vũ Q đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể ngày 02/3/1985 Công an tỉnh Hoàng Liên Sơn bắt do Cưỡng đoạt tài sản của công dân và ngày 21/9/1994 Công an quận Đống Đa, Hà Nội bắt do lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân, nhưng cả 02 lần đều không có xử lý hành chính hay hình sự; như vậy bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nghiêm Vũ Q dùng thủ đoạn gian dối để yêu cầu người liên quan và các bị hại chuyển tiền nhiều lần, nhưng các lần đó số tiền đều dưới 500.000.000 đồng, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo Nghiêm Vũ Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có bố đẻ là ông Nghiêm Vũ C1 (Nghiêm Vũ K1) được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương vì đã có nhiều thành tích trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản; bản thân bị cáo cũng chưa bồi thường được cho những người bị hại. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về nghĩa vụ bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X ông Trịnh Văn T và ông Lương Hoàng T2 đều yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Xét thấy bị cáo đã chiếm đoạt tổng số tiền là 1.498.650.000 đồng (trong đó có 245.000.000 đồng do Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X chuyển cho Trần Trung K, sau đó Trần Trung K đã chuyển cho Nghiêm Vũ Q); tại phiên tòa vợ bị cáo là Cao Ngọc N1 xuất trình 01 biên lai thu tiền ngày 19/11/2018 của Chi cục Thi hành án tỉnh Lạng Sơn với số tiền là 20.000.000 đồng; do đó buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X do ông Trịnh Văn T và ông Lương Hoàng T2 số tiền 1.478.650.000 đồng (một tỷ bốn trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm năm mươi ngàn).

[10] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động và 01 sim điện thoại thu giữ của bị cáo Nghiêm Vũ Q xét thấy là vật bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[11] Từ những phân tích trên thấy rằng cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt chính đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung do phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nghiêm Vũ Q bị kết án, do đó bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nghiêm Vũ Q có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X do ông Trịnh Văn T và ông Lương Hoàng T2 làm đại diện tổng số tiền 1.478.650.000 đồng. Do đó, bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 56.359.500 đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 21, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[14] Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 3 Điều 21; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nghiêm Vũ Q phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

Xử phạt bị cáo Nghiêm Vũ Q 13 (mười ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2018.

2. Nghĩa vụ bồi thường thiệt hại:

Buộc bị cáo Nghiêm Vũ Q bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ X do ông Trịnh Văn T và ông Lương Hoàng T2 làm đại diện tổng số tiền 1.498.650.000 đồng (một tỷ bốn trăm chín mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn). Xác nhận ngày 19/11/2018 vợ bị cáo là Cao Ngọc N1 đã nộp 20.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2015/0005028 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn; bị cáo còn phải bồi thường số tiền 1.478.650.000 đồng (một tỷ bốn trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn).

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động NOKIA 225, màu trắng đen có số seri 1: 355730065174206, số seri 2: 355730065174214, loại máy cũ đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chuyên môn, bên trong có lắp 01 (một) sim mạng VINAPHONE có số thuê bao 0948033192.

(Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2018).

4. Án phí: Bị cáo Nghiêm Vũ Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn

đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 56.959.500 (năm mươi sáu triệu chín trăm năm mươi chín nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (19/11/2018).

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (trại tạm giam);
- Người tham gia tố tụng khác;
- HCTP, KTNV & THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuệ